

Số: **1178/2018/QĐST-HNGĐ**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 330/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc tranh chấp “Ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Cẩm T**, sinh năm 1974; địa chỉ: Số X đường D, phường P, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông **H**, sinh năm 1950; quốc tịch: Nhật Bản; địa chỉ: Nhật Bản.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Cẩm T và ông H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Cẩm T và ông H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số X1 Quyền số X2 do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 10 tháng 9 năm 2001 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm T và ông H có 01 người con chung là H1, giới tính: Nữ, sinh ngày 02 tháng 8 năm 2002, quốc tịch: Nhật Bản. Bà

Nguyễn Thị Cẩm T và ông H thỏa thuận giao con chung cho ông H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông H không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm T và ông H không yêu cầu, Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Cẩm T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đương sự đã nộp theo biên lai số AA/2017/0049002 ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; bà T được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhận tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- UBND tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuấn